

Bản tin THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ



10
2023

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY NINH THUẬN



Đồng chí Phạm Văn Hậu - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Nguyễn Xuân Định - Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2023-2028.

Ảnh: Văn Ný



Đồng chí Trần Quốc Nam - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra công trình kênh Đông Nam và kênh Tấn Tài.

Ảnh: Tiến Mạnh

**TỈNH ỦY NINH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO**

Bản tin

Thông báo nội bộ

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ)

Số 10/2023

□ Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRẦN MINH NAM -

Ủy viên Thường vụ,

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

□ Ban Biên tập:

NGUYỄN VĂN MƯỜI

NGUYỄN PHI LONG

ĐƯỜNG THỊ MINH HIỀN

NGUYỄN KHẮC NGUYỄN

□ Địa chỉ liên lạc:

Phòng Tuyên truyền

Số 13 - Lê Hồng Phong

Tp. Phan Rang - Tháp Chàm

ĐT: (0259) 3503446

ĐĐ: 0978 710 570 (đ/c Xuân)

Email: phongtuyentruyenbtgtu@gmail.com

Trong số này

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 2
- Chào mừng Ngày quốc tế người cao tuổi (01/10/1991 - 01/10/2023) 6
- Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 - 14/10/2023) 10
- Chào mừng 93 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2023) 13
- Tình hình, sự kiện, hoạt động nổi bật trong tỉnh 16
- Tình hình trong nước 23
- Tình hình thế giới 29
- Văn bản mới 37
- Sinh hoạt tư tưởng 38
- Chuyên đề Thuế Nhà nước 42
- Chuyên đề Biển, đảo 44

Ảnh bìa 1:

Đồng chí Nguyễn Đức Thanh - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu Kết luận tại Hội nghị giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Ảnh: Văn Ný

** Giấy phép xuất bản bản tin số: 08/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận cấp ngày 16/12/2022. In 2.560 tập, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Ninh Thuận. In xong, nộp lưu chiểu tháng 10/2023.*

HỌC TẬP PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao sự cần thiết và vai trò của việc nêu gương đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Nêu gương được Người coi là một trong những cách thức quan trọng để cán bộ, đảng viên phát huy trách nhiệm của mình trước Đảng và trước Nhân dân. Tư tưởng đó của Người có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay.

Giá trị cốt lõi trong tư tưởng nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong các bài nói, bài viết của mình, rất nhiều lần Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng từ “nêu gương”, “làm gương”. Điều đó cho thấy, Người rất coi trọng việc “nêu gương”, “làm gương” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân trong xã hội. Theo Người, sở dĩ cần phải nêu gương là do đặc thù của nền văn hóa, đạo

đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. Người viết: *Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*. Do đó, ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã luôn nhắc nhở mỗi cán bộ phải nêu cao tinh thần gương mẫu.

Trong xây dựng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, Người luôn căn dặn cán bộ phải nêu cao tinh thần “đầu tàu”, “gương mẫu” để phụng sự Đảng, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân bởi lẽ *Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*. Chính mục đích lớn lao, cao đẹp đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức phấn đấu và rèn luyện, nêu cao tinh thần trách nhiệm và gương mẫu. Theo Người, nêu gương là một việc làm thường xuyên, liên

tục và nghiêm túc của mỗi cán bộ, đảng viên. Không chỉ nói về việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên nói chung; ngay từ lúc bấy giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao cần phải tiên phong trong việc nêu gương. Trong “Bài nói chuyện tại phiên họp cuối năm của Hội đồng Chính phủ” năm 1963, Người nhắc nhở: “Một điều rất quan trọng nữa là các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, phải nêu gương sáng về đạo đức cách mạng: cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải giữ gìn tác phong gian khổ phấn đấu, phải không ngừng nâng cao chỉ khi cách mạng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Có như thế mới xứng đáng với đồng bào miền Nam đang chiến đấu vô cùng anh dũng chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng để giải phóng miền Nam và hòa bình thống nhất nước nhà. Nhân dân ta rất tốt. Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được.

Không chỉ nói đến nêu gương nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phương pháp nêu gương đạo đức. Người luôn căn dặn cán phải lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau,

đây là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới. Để nêu gương, trước hết bản thân phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên; về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Cách thức nêu gương theo Người là: *Cán bộ, đảng viên phải làm gương mẫu cho Nhân dân. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu cho cán bộ cấp dưới*”. Một điều rất đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm rất đúng đắn về nêu gương mà chính Người còn là hiện thân cao đẹp nhất về trách nhiệm nêu gương trước Đảng, trước Nhân dân. Phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng, phấn đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội và vì Nhân dân của Người. Người không chỉ tiếp thu, kế thừa, bổ sung, phát triển và hoàn thiện lý luận về phương pháp, mà Người còn là hiện thân của phong cách nêu gương hết sức mẫu mực và tự nhiên. Chính bản thân Người là một tấm gương sáng về phong cách nêu gương, một hình ảnh mẫu mực về “người

lãnh đạo và người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”. Bản thân Người luôn ca ngợi và tự răn mình phải học tập tấm gương của các đảng viên cộng sản kiên trung của Đảng ta: *Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập*.

Một dẫn chứng cụ thể và cảm động nhất, có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc Người tiên phong đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, nhường cơm sẻ áo cho Nhân dân trong những năm tháng nước nhà rơi vào tình thế *“ngàn cân treo sợi tóc”*. Trong bài *Tại sao dân ta đói? Cứu đói phải như thế nào?* Với bút danh C.T trên Báo Cứu quốc, số 105 (ngày 30/11/1945): *“Hồ Chủ tịch đã nêu gương nhường cơm sẻ áo, mười ngày nhịn ăn một bữa, và đã đỡ dần cho Hội Cứu đói ra đời”*. Vì là hiện thân cao đẹp nhất của việc nêu gương trong mọi hành động, việc làm nên tư tưởng của Người về nêu gương, làm gương không chỉ dừng lại ở những quan điểm mang tính lý luận mà còn có sức thuyết phục,

lôi cuốn và lan tỏa rộng rãi đến toàn thể Nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên. Do đó, ở Hồ Chí Minh luôn có sự thống nhất, hòa quyện giữa *“trí”* và *“hành”*, giữa tư tưởng và hành động. Đó cũng chính là sức lôi cuốn, hấp dẫn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà không phải nhà lý luận, nhà chính trị nào cũng có được.

Vận dụng tư tưởng nêu gương trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam được tiến hành đồng bộ, quyết liệt theo đúng phương châm *“trên dưới đồng lòng”*, *“đọc ngang thông suốt”*. Mục tiêu của việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Đảng ta xác định rất rõ. Đó là đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính; góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của Nhân dân. Những kết quả to lớn trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam thời gian qua đã cho thấy quyết tâm rất lớn của toàn Đảng,

toàn dân ta trong thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng này.

Tuy nhiên, đúng như Đảng ta nhận định, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới vẫn tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức do tình trạng tham nhũng, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn khá nghiêm trọng. Một trong những nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này bắt nguồn từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả những người đứng đầu. Điều này đã được đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: *“Tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là loại biểu hiện cụ thể của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”; “vì vậy phòng, chống tiêu cực mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”* (trong tác phẩm: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh).

Xác định nguyên nhân chủ yếu của tình trạng tham nhũng, lãng phí của một bộ phận cán bộ,

đảng viên, trong đó có người đứng đầu bắt nguồn từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Do đó, để đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, ngoài việc siết chặt các quy định về kỷ cương, kỷ luật; không thể không chú ý tới việc phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Vì nêu gương có liên quan trực tiếp đến ý thức, đạo đức, nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên. Nó có tác động trực tiếp đến ý thức trách nhiệm của họ trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Điều đó giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên vừa có ý thức tự kiểm điểm, đánh giá bản thân, có thức giữ gìn phẩm chất đạo đức trong sạch, liêm chính; mặt khác, giúp họ có ý thức đấu tranh với những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực của đồng chí, đồng nghiệp.

Đề học tập phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay, cần chú trọng đến các giải pháp cơ bản sau:

Một là, mỗi cơ quan, đơn vị cần thực hiện tốt quy định về trách nhiệm nêu gương, để việc nêu gương trở thành nội dung bắt buộc, quan trọng trong phương thức

☞ (Trang 9)

**CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI CAO TUỔI
(01/10/1991 - 01/10/2023)**

CHĂM LÒ, PHÁT HUY VAI TRÒ NGƯỜI CAO TUỔI TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Những năm qua, công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi (NCT) luôn được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai. Nhờ vậy, các chính sách liên quan đến NCT được thực hiện kịp thời. Cùng với đó, phong trào thi đua “Tuổi cao - Gương sáng” được các cấp Hội NCT triển khai sâu rộng, kịp thời động viên, khuyến khích NCT phát huy uy tín, kinh nghiệm quý báu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) ở mỗi địa phương.

Toàn tỉnh hiện có 60.884 NCT, chiếm 10,31% dân số, trong đó 60% NCT sống ở địa bàn nông thôn. Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về NCT trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội các cấp triển khai, thực hiện, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác NCT; hoạt động của Hội NCT ngày

càng được nâng lên. Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản đề lãnh đạo triển khai thực hiện công tác NCT trên địa bàn; đặc biệt là triển khai nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư về tổ chức và hoạt động của Hội NCT Việt Nam đến cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp thực hiện Kết luận đi vào thực tế từng địa phương, đơn vị. Chính quyền các cấp, các ngành chức năng chỉ đạo việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với NCT và tổ chức hoạt động của Hội NCT; trọng tâm thực hiện có hiệu quả Luật NCT 2009 và kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh đối với công tác chăm sóc, bảo trợ và phát huy vai trò NCT; bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với NCT.

Bên cạnh thực hiện các chính sách với NCT, Ban đại diện Hội NCT từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn để cùng với cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện giám sát việc thực

hiện các chính sách đối với NCT và tổ chức phong trào thi đua. Đến nay, 396 thôn, khu phố có chi hội NCT, đạt 100%; một số chi hội có đông hội viên, thành lập thêm tổ hội, nâng số tổ hội trên toàn tỉnh là 480 tổ; 100% xã, phường, thị trấn có tổ chức Hội cơ sở. Toàn tỉnh có 14.468 NCT đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, trong đó có 8.356 người từ đủ 80 tuổi trở lên; 119 người 100 tuổi trở lên; số NCT có thẻ BHYT là 59.666 người.

Công tác phát huy vai trò NCT được triển khai thực hiện. Nhiều phong trào thi đua yêu nước được các cấp Hội phát động sâu rộng được hội viên NCT hưởng ứng tích cực và thực hiện có hiệu quả, góp phần quan trọng vào phát triển KT-XH, giữ vững an ninh trật tự tại địa phương, cơ sở. Hiện nay, có hơn 15.000 NCT trong độ tuổi từ 60 đến 75 vẫn tham gia lao động sản xuất, kinh doanh dịch vụ. Có 361 NCT làm chủ trang trại, chủ Doanh nghiệp và 671 NCT làm kinh tế giỏi, tạo nhiều việc làm mới cho lao động gia đình, địa phương, tăng thu nhập và phát triển KT-XH. Đặc biệt, toàn tỉnh có 1.601 NCT tham gia công tác xã hội, chiếm 70% đội ngũ cán bộ thôn, khu phố. Bằng kinh nghiệm và uy tín của mình, lực lượng NCT trong tỉnh đã tích cực thực hiện phong trào “Tuổi cao -

Guarong sáng”, có những đóng góp thiết thực vào quá trình phát triển KT-XH, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, gìn giữ và bảo tồn các giá trị văn hóa, bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia. Hay, Hội NCT các cấp đã thành lập được 45 CLB liên thể hệ tự giúp nhau (37/65 xã, phường, thị trấn có CLB) hoạt động có hiệu quả, với 2.335 thành viên tham gia sinh hoạt. Tổng nguồn quỹ của CLB gần 4,8 tỷ đồng, với 844 thành viên CLB được vay vốn tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hiệu quả.

Để thực hiện tốt công tác chăm sóc, phát huy vai trò của tổ chức Hội NCT và NCT, trong thời gian tới các cấp, các ngành cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của tỉnh về vai trò NCT và công tác NCT theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng: “Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của NCT trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Trọng tâm, quán triệt, tổ chức triển khai hiệu quả Kết luận số 58-KL/TW, ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức và hoạt động của Hội NCT

Việt Nam đề xây dựng tổ chức Hội NCT các cấp vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 528/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về NCT giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu chung là nâng cao nhận thức, hành động của các cấp, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình, cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò NCT. Trước mắt, tổ chức Lễ phát động Tháng hành động Vì NCT năm 2023 với chủ đề “NCT được phát huy và chăm sóc đầy đủ” gắn với tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế NCT năm 2023 với các hoạt động phong phú, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Chính quyền các cấp, các ngành chức năng kịp thời cụ thể hóa, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đối với công tác chăm sóc, bảo trợ và phát huy vai trò NCT; bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với NCT. Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất để Ban đại diện Hội NCT các cấp, Hội NCT cơ sở hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật. Huy động các nguồn lực, hoạt động xã hội hóa, sự tham gia của cộng đồng trong xây dựng Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò của NCT; đa dạng

nội dung, phương thức và các loại hình chăm sóc NCT; xây dựng và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, hỗ trợ đầu tư đối với các cơ sở trợ giúp xã hội cho NCT. Khuyến khích NCT tham gia phát triển kinh tế, đảm bảo sinh kế cho NCT. Gắn kết, tổ chức các hoạt động thiết thực bảo vệ, chăm sóc, giúp đỡ, tạo điều kiện để NCT nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc trong gia đình và xã hội.

Ban đại diện hội NCT các cấp và hội NCT cơ sở tiếp tục đổi mới nội dung, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nâng cao chất lượng hoạt động; thực hiện tốt chức năng đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và NCT. Tập trung xây dựng tổ chức hội vững mạnh, chủ động tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ. Nắm chắc tình hình tư tưởng, đời sống, nguyện vọng của NCT, kịp thời báo cáo, đề xuất những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh; mở rộng hơn nữa các hình thức tập hợp, thu hút đông đảo NCT tham gia sinh hoạt Hội. Tiếp tục bằng nhiều phương pháp, cách thức thu hút, huy động các nguồn lực xã hội hóa từ tổ chức, cá nhân và chính hội viên; phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội trong phong trào “Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng,

phát huy vai trò NCT”. Duy trì xây dựng, phát triển, quản lý và sử dụng “Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò NCT” bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân giám sát thực hiện Luật NCT, Chương trình hành động Quốc gia về NCT và chế độ, chính sách đối với NCT; tích cực tham gia các cuộc vận động, các

phong trào thi đua yêu nước, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Xây dựng, phát triển mô hình CLB Liên thế hệ tự giúp nhau; tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Tuổi cao - Giương sáng”, “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền”; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tập thể, cá nhân NCT tiêu biểu trong các phong trào thi đua và hoạt động công tác Hội. ■

Xuân Bình

HỌC TẬP PHONG CÁCH...

lãnh đạo của Đảng: Thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cấp, chức vụ càng cao phải càng gương mẫu. Nêu gương phải thực sự trở thành nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Thông qua việc thực hiện tốt quy định về nêu gương, mỗi cơ quan, đơn vị có cách thức để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả của thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị nói chung và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại mỗi cơ quan, đơn vị nói riêng.

Hai là, phát huy vai trò giám sát, phản biện của các báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân với việc thực

hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Ba là, bản thân các cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao trách nhiệm, danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên: “*Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên*”. Từ việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên hướng tới việc xây dựng tập thể nêu gương, đơn vị nêu gương để từng bước lan tỏa giá trị của người cán bộ, đảng viên và của tổ chức đến với quần chúng nhân dân. Có như vậy, tình trạng tham nhũng, tiêu cực mới từng bước được đẩy lùi tận gốc. ■

BBT

**KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
(14/10/1930 - 14/10/2023)**

PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG, XÂY DỰNG HỘI NÔNG DÂN VỮNG MẠNH THỰC SỰ LÀ CHỖ DỰA TIN CẬY CỦA NÔNG DÂN

Cuối thập kỷ 20 của thế kỷ XX, Nông hội đỏ đã xuất hiện ở một số địa phương, kêu gọi Dân cày tham gia đấu tranh đòi bỏ thuế người, thuế vườn, thuế chợ, thuế dò, bỏ lệ bắt phu... Tại Hội nghị lần thứ nhất được tổ chức vào tháng 10/1930 tại Hương Cảng, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết về thành lập Tổng Nông hội Đông Dương và thông qua Điều lệ Tổng Nông Hội Đông Dương. Theo từng giai đoạn cách mạng, với những đổi mới về hình thức, khẩu hiệu hoạt động và các tên gọi khác nhau, tổ chức Hội Nông dân đã tập hợp nông dân từ miền ngược đến miền xuôi tham gia vào các đoàn thể của Mặt trận Việt Minh. Ngày 27/9/1979, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 78-CT/TW về việc tổ chức Hội Liên hiệp nông dân tập thể Việt Nam. Đến ngày 01/3/1988, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Quyết định số 42-QĐ/TW về việc đổi tên Hội Liên hiệp Nông dân

tập thể Việt Nam thành Hội Nông dân Việt Nam. Tại phiên họp ngày 17/01/1991, Bộ Chính trị đã đồng ý lấy ngày 14 tháng 10 năm 1930 làm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam. Trải qua 93 năm hình thành và phát triển, sau hơn 36 năm đổi mới đất nước, Hội Nông dân Việt Nam ngày càng kiên toàn và không ngừng đổi mới, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, xứng đáng là tổ chức đại diện cho giai cấp nông dân, cầu nối vững chắc giữa nông dân với Đảng, Nhà nước; góp phần phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới...

Cùng với sự ra đời và phát triển của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Nông dân tỉnh Ninh Thuận đã có sự trưởng thành và phát triển. Trải qua 8 kỳ Đại hội từ

khi thành lập đến nay, tổ chức Hội các cấp trong tỉnh không ngừng được củng cố và có bước phát triển mới, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò của mình, thu hút ngày càng đông nông dân tham gia tổ chức Hội. Hiện nay toàn tỉnh có 65 cơ sở; 398 chi hội và 1.033 tổ hội, có 49.713 hội viên tham gia sinh hoạt Hội. Thực hiện Nghị quyết 04 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về xây dựng chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; Tỉnh hội xây dựng kế hoạch và hướng dẫn quy trình thành lập, sinh hoạt của chi, tổ hội nghề nghiệp và hoạt động theo nguyên tắc “5 tự, 5 cùng”, kết quả có 361 chi, tổ hội nghề nghiệp, góp phần đa dạng hóa tổ chức Hội ở cơ sở, đổi mới nội dung và hình thức hoạt động Hội tại cơ sở, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội viên ở thôn, tổ dân phố.

Nhiệm kỳ vừa qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội Nông dân VIII, trong công tác vận động, hỗ trợ nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững đã đạt được những kết quả tích cực. Các cấp Hội triển khai, phát động thường xuyên phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết

giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong hội viên, nông dân; kết quả có 182.137 lượt hộ nông dân đăng ký danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, đạt 108,6% chỉ tiêu; có 68.381 lượt hộ đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi các cấp; Bình quân hàng năm có trên 30.000 lượt hộ đăng ký, có trên 14.000 hộ đạt danh hiệu chiếm gần 50% so với hộ đăng ký. Ngoài ra, còn phối hợp Bưu điện tỉnh tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ trên nền tảng Postmart.vn cho 80 hội viên, thu thập thông tin và mở tài khoản mua/bán cho 17.110 hộ sản xuất nông nghiệp trên toàn tỉnh và giới thiệu gian hàng trực tuyến tại Festival trái cây và sản phẩm OCOP Việt Nam trên nền tảng Postmart.vn tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với nông dân Việt Nam lần thứ 4 với chủ đề “*Tiếp sức, hỗ trợ nông dân, thực hiện tầm nhìn phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững*”; tổ chức tuyên truyền kiến thức pháp luật, điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong thu mua, sơ chế, chế biến nông, lâm, thủy sản và kết nối, hướng dẫn, đăng ký và làm việc trực tiếp với các cơ sở sản xuất đưa các sản phẩm thuộc chương trình hợp tác “hỗ trợ nông dân chuyển đổi số trong sản

xuất và tiêu thụ nông sản hàng hóa giai đoạn 2021-2025”, cung cấp hình ảnh và đăng ký trưng bày sản phẩm OCOP tại hội nghị sản xuất kinh doanh giới toàn quốc lần thứ VI, giai đoạn 2017-2022, tại thủ đô Hà Nội.

Các cấp Hội tổ chức phát động các phong trào Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới, gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không ai bị bỏ lại phía sau” ... Các phong trào thi đua đã tác động tích cực vai trò chủ thể của nông dân trong thi đua sản xuất, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; kết quả có trên 62 ngàn lượt hộ sản xuất kinh doanh giới giúp đỡ hơn 15.000 lượt hộ hội viên nông dân, hộ nghèo và cận nghèo về việc làm, vốn, giống, vật tư, kiến thức, kinh nghiệm làm ăn... Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh phối hợp các Sở, ngành, huyện, thành Hội tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghề, chuyên giao khoa học - kỹ thuật trong sản xuất được 208 lớp/11.151 hội viên nông dân. Các cấp Hội vận động đóng góp trong hội viên, nông dân, tham mưu cấp

ủy, chính quyền cấp vốn được trên 15,496 tỷ đồng, vượt 150% chỉ tiêu Nghị quyết, hiện nay toàn tỉnh ước đạt trên 25,837 tỷ đồng, tăng 15,835 tỷ đồng so với năm 2017 (10,002 tỷ đồng). Từ 2018 đến tháng 12/2022, nguồn vốn Trung ương và của tỉnh giải ngân 153 dự án, số tiền 48 tỷ đồng cho 1.698 lượt hộ vay vốn. Trong công tác vận động nông dân tích cực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường được các cấp Hội quan tâm và tổ chức thường xuyên; triển khai và nhân rộng nhiều mô hình, nhất là mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, kết quả xây dựng 139 mô hình, đạt 100% chỉ tiêu hàng năm. Đến ngày 30/6/2023, Hội nông dân góp phần xây dựng 02 huyện và 31 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 38 thôn đạt chuẩn nông thôn mới và 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp Hội đã quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hội viên nông dân, qua đó có 73 cán bộ Hội các cấp trúng cử vào cấp ủy Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; có

☞ (Trang 22)

**CHÀO MỪNG 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP
PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2023)**

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG “ANH HÙNG,
BẤT KHUẤT, TRUNG HẬU, ĐAM ĐANG”
PHỤ NỮ NINH THUẬN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Trong suốt chiều dài lịch sử đất nước, thời kỳ nào và ở đâu cũng in đậm dấu ấn về những cống hiến to lớn của phụ nữ Việt Nam, góp sức mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng ta đã xác định vai trò của các lực lượng công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ; là lực lượng góp phần quan trọng vào sự nghiệp cách mạng, xây dựng Đảng và bảo vệ Tổ quốc. Tại Đại hội lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành “Nghị quyết về Vận động phụ nữ”. Bản Nghị quyết nhấn mạnh “Lực lượng phụ nữ là một lực lượng rất trọng yếu. Nếu quảng đại quần chúng phụ nữ không tham gia vào những cuộc đấu tranh cách mạng thì cách mạng không thể thắng lợi được”.

Đặc biệt, Trung ương Đảng trực tiếp đề ra Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội. Với tính chất quan trọng như vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung

ương Đảng lần thứ nhất tháng 10/1930 đã đánh dấu quá trình hình thành tổ chức Hội đầu tiên của phong trào phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ngày 03/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội LHPN Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Tên gọi Hội LHPN Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay. Sau đó không lâu, năm 1948, Hội LHPN Việt Nam đã trở thành thành viên của Liên đoàn phụ nữ Dân chủ quốc tế.

Từ đó đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt chiều dài lịch sử 93 năm, Hội LHPN Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh và phát triển, vị thế, vai trò của tổ chức Hội ngày càng được khẳng định trong đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của đất nước. Các tổ chức của phụ nữ được hình

thành và đi vào hoạt động đã đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ, rộng khắp trong phong trào đấu tranh cách mạng của các tầng lớp Phụ nữ; xây dựng nên đội ngũ cán bộ phụ nữ có nhiều kinh nghiệm trong tổ chức vận động quần chúng, xây dựng cơ sở bí mật và lãnh đạo phụ nữ tham gia đấu tranh cách mạng, tiêu biểu là các chị Nguyễn Thị Minh Khai, Hà Thị Quế, Nguyễn Thị Thập... Bước vào công cuộc đổi mới xây dựng và bảo vệ đất nước, Hội LHPN Việt Nam đã nhanh chóng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng mới. Các phong trào thi đua yêu nước “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước*”; “*Nuôi dạy con tốt góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học*”, “*Giúp nhau phát triển kinh tế gia đình*”, “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”... mang ý nghĩa chính trị, xã hội và tinh thần nhân văn sâu sắc, khơi dậy truyền thống tương thân, tương ái, tiềm năng dồi dào của các tầng lớp phụ nữ tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thông qua các phong trào thi đua ấy cùng với sự nỗ lực vươn lên không ngừng, nhiều phụ nữ đã trở thành những gương mặt tiêu biểu về lao động giỏi, lao động sáng tạo, làm

giàu bằng chính sức lao động, tài năng, trí tuệ của mình; nhiều chị em đã trở thành nhà khoa học, nhà quản lý, nhà giáo và thầy thuốc giỏi, xứng đáng là phụ nữ Việt Nam năng động, sáng tạo, trung hậu, đảm đang trong thời kỳ đổi mới.

Phát huy truyền thống phụ nữ Việt Nam “*Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang*”, những năm qua, các tầng lớp phụ nữ Ninh Thuận, bằng ý chí quyết tâm và những hoạt động thiết thực, đã có nhiều cống hiến trên tất cả các lĩnh vực đời sống, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong công tác Hội, từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026, đã tập trung phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, thiết thực, triển khai nhiều chương trình, đề án, dự án nhằm nâng cao năng lực của cán bộ Hội, đem lại những lợi ích thiết thân cho phụ nữ, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Năm 2023 thực hiện chủ đề: “Tập trung xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, trọng tâm là nâng cao năng lực cán bộ Hội cơ sở”, các cấp Hội phụ nữ trên địa bàn tỉnh đoàn kết, đổi mới, đề ra nhiều cách làm hay, sáng tạo, tổ chức nhiều hoạt động để nâng cao năng lực cán bộ Hội cơ sở; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành hoạt động Hội; tập trung phát triển hội

viên đạt tỷ lệ 60% trở lên. Phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới” và Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” (đối với địa bàn nông thôn mới) hoặc “gia đình 5 có, 3 sạch” (đối với địa bàn xây dựng nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu) được triển khai sâu rộng. Các cấp Hội tập trung thực hiện các chương trình MTQG, đề án, dự án của Chính phủ, của Hội và của địa phương (Dự án 8, Đề án 938, Đề án 939, Đề án 1893, Đề án 01,) một cách hiệu quả, thiết thực. Thành lập Câu lạc bộ “Nữ Doanh nhân” nhằm hỗ trợ, giúp phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, từng bước đóng góp vào các giá trị kinh tế của tỉnh. Nhiều chương trình ý nghĩa đã được cán bộ, hội viên phụ nữ tích cực hưởng ứng và tham gia như: Chương trình “Triệu phần san sẻ yêu thương”, “Mẹ đỡ đầu”; học bổng Nguyễn Thị Định; Đồng hành cùng trẻ em đến trường; Tổ chức ra quân làm vệ sinh môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh với tinh thần “Mỗi phụ nữ - một cây xanh”, “Mỗi cơ sở Hội - một công trình cây xanh”; trao tặng quà cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, phát triển kinh tế gia đình... Các hoạt động đã góp phần quan trọng vào hoạt động xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thời gian tới, phát huy kết quả đạt được, các cấp Hội LHPN trong tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; căn cứ thực tiễn và yêu cầu của phong trào phụ nữ trong giai đoạn mới thực hiện tốt chức năng đại diện, vai trò nòng cốt chính trị trong công tác phụ nữ. Lấy phát huy và kế thừa truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết của phụ nữ, đồng thời chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng, đồng hành giải quyết các vấn đề thiết thân của phụ nữ là nhiệm vụ xuyên suốt; lấy hạnh phúc và lợi ích của phụ nữ là mục tiêu; lấy sự đồng thuận và tin tưởng của phụ nữ là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội. Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội là nhiệm vụ quan trọng. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm, giỏi vận động phụ nữ, có khát vọng cống hiến. ■

Lê Thị Hậu

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XIV TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Triển khai thực hiện nhiệm vụ nửa đầu nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV trong bối cảnh có những cơ hội, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Tuy nhiên, với sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, cùng với sự nỗ lực phấn đấu, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh, tỉnh ta đã nắm bắt thời cơ, tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV đạt kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Cụ thể, Nghị quyết Đại hội XIV đề ra 19 chỉ tiêu chủ yếu trên các lĩnh vực; kết quả thực hiện qua 2 năm 2021-2022 và 6 tháng năm 2023, ước thực hiện cả năm 2023 có 16 chỉ tiêu khá và có khả năng hoàn thành. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2023 đạt 9,28%/năm, cao hơn mức tăng trưởng bình quân cả nước và khu vực Duyên hải Nam

Trung bộ; quy mô nền kinh tế tăng gấp 1,5 lần so với năm 2020, bằng 78,9% mục tiêu đến 2025. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 72.725 tỷ đồng. Thu ngân sách giai đoạn 2021-2023 đạt 11.762 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng nâng cao tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ theo Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy, cơ cấu từng ngành, lĩnh vực đạt một số kết quả tích cực bước đầu, ngành nông nghiệp phát triển khá toàn diện; công nghiệp khai khoáng, chế biến, chế tạo, thương mại, dịch vụ phục hồi và tăng trưởng cao. Các tiềm năng, lợi thế về năng lượng, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch... được tập trung chỉ đạo và phát huy hiệu quả. Chủ trương phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, theo hướng toàn diện đã bước đầu mang lại hiệu quả, lượng khách du lịch tới tỉnh tăng nhanh. Chủ trương xây Ninh Thuận trở thành trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đạt kết quả tích cực. Dự kiến đến cuối năm 2023, có 58

dự án năng lượng hoàn thành đưa vào vận hành với tổng công suất 3.870,2 MW, đạt 59,5% mục tiêu đến năm 2025, tạo ra sản lượng điện trên 7,6 tỷ KWh, tăng 65,2% so với năm 2020.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường có nhiều tiến bộ; chất lượng giáo dục tiếp tục nâng lên, quy mô học sinh các cấp được duy trì, tốc độ tăng bình quân số học sinh giai đoạn 2021-2023 đạt 0,6%; tỷ lệ tốt nghiệp THPT hàng năm đều tăng, tình trạng bỏ học ở các cấp giảm, cơ sở vật chất trường, lớp được quan tâm đầu tư theo hướng kiên cố hóa và đạt chuẩn quốc gia. Trong 3 năm 2021-2023, đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa 581 phòng học và phòng chức năng. Trong 3 năm dạy nghề cho 27.104 lao động. Chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm từng bước đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân ngày càng được nâng lên, đến cuối năm 2023 tỷ lệ bác sỹ/vạn dân đạt 10,6 bác sỹ, tăng 0,6 bác sỹ so năm 2020. Công tác phòng, chống dịch bệnh được quan tâm thực hiện tốt. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh năm 2023 ước đạt 94,55% dân số, tăng 0,71% so với năm 2020. Các chính sách xã hội được triển khai đầy đủ,

kịp thời, đúng đối tượng, công tác chăm lo cho đối tượng chính sách và hộ nghèo được quan tâm. Các phong trào chăm lo cho người có công tiếp tục được triển khai sâu rộng, đến nay trên 99,5% hộ người có công có mức sống trung bình. Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 7,82% năm 2021 xuống còn 4,43%. Giải quyết việc làm có chuyển biến tích cực, trong 3 năm giải quyết việc làm mới cho 48.147 lao động, trong đó trong tỉnh 22.253 người, ngoài tỉnh 25.532 người, đưa 362 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Quốc phòng - an ninh được triển khai đạt kết quả, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Công tác giao, nhận quân hàng năm đạt 100% kế hoạch. Công tác tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các cấp an toàn, đạt kết quả đề ra. Công tác nội chính, cải cách tư pháp được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả tích cực. Thanh tra các cấp đã tiến hành 703/579 cuộc, đạt 121%. Quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế được mở rộng, vị thế của tỉnh được nâng lên.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tập trung chỉ đạo với tinh thần chủ động, sâu sát, quyết

liệt, toàn diện. Giáo dục chính trị tư tưởng được quan tâm đổi mới và có chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao nhận thức và hành động cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về đạo đức được quan tâm đẩy mạnh, thực hiện thường xuyên, liên tục. Xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên không ngừng nâng lên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2023, cấp ủy các cấp đã tiến hành kiểm tra đối với 1.413 tổ chức đảng và 1.531 đảng viên, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 tổ chức và 06 đảng viên; thực hiện giám sát chuyên đề đối với 836 tổ chức đảng và 785 đảng viên, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 02 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 09 tổ chức đảng và 37 đảng viên. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, từng bước đi vào nền nếp. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh cho

ý kiến, xử lý 16 vụ án/39 bị can, thu hồi số tiền sai phạm 3.349.480.995 đồng. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng rõ nét; sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Các tầng lớp nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế như: Kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Ngành năng lượng tái tạo đang gặp khó khăn ảnh hưởng đến tăng trưởng của tỉnh. Công nghiệp chế biến, chế tạo còn khó khăn, năng lực sản xuất tăng chậm. Tốc độ tăng trưởng các ngành dịch vụ còn thấp, sản phẩm và dịch vụ du lịch chưa đa dạng; nhiều dự án du lịch trọng điểm tiến độ chậm. Thu ngân sách trên địa bàn còn thấp. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, nhất là nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia. Môi trường đầu tư, kinh doanh tuy cải thiện nhưng vẫn thiếu ổn định. Chất lượng giáo dục ở mức trung bình so với cả nước, chưa khắc phục hiệu quả, còn chênh lệch giữa các vùng, miền, cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Hoạt động y tế còn nhiều khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Kết quả giảm

nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao. Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội còn xảy ra, tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác quan điểm sai trái thù địch có lúc bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao. Vai trò nêu gương của một số cán bộ, đảng viên chưa rõ nét, một số ít cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ một số nơi còn hạn chế, nội dung chậm đổi mới. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận, đoàn thể ở một số cơ sở chưa hiệu quả.

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kinh tế - xã hội đạt mục tiêu đề ra, thời gian tới Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau: *Thứ nhất*, tiếp tục rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ còn khó khăn, còn xa với mục tiêu đề ra để xây dựng kế hoạch, xác định giải pháp cụ thể tập trung chỉ đạo triển khai. *Thứ hai*, tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm theo lộ trình phù hợp, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. *Thứ ba*, thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, bảo đảm thực chất hơn. Tiếp tục triển khai chủ trương nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm. Thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết 14-NQ/TU của Tỉnh ủy. Thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và công tác dân số. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, nhất là triển khai 03 chương trình mục tiêu quốc gia đạt hiệu quả. Thực hiện tốt chính sách người có công, an sinh xã hội. *Thứ tư*, thực hiện tốt công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. *Thứ năm*, tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, nhất là tập trung lãnh đạo triển khai có hiệu quả Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. ■

Phạm Xuân

TÍCH CỰC THAM GIA GIẢI THƯỞNG SÁNG TÁC, QUẢNG BÁ TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT, BÁO CHÍ VỀ CHỦ ĐỀ “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH” GIAI ĐOẠN 2021-2023 CỦA CÁC TÁC GIẢ TỈNH NINH THUẬN

Gải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021 - 2025 do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với các ban, bộ, ngành, cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện. Đây là hoạt động quan trọng, thiết thực, nhằm đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng nhân cách con người, đề cao các giá trị chân - thiện - mỹ; đấu tranh, phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; động viên, khen thưởng các văn nghệ sĩ, nhà báo, cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thành tích xuất sắc trong sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thời

gian phát động, gửi tác phẩm tham gia đợt 1 đến hết ngày 31/12/2022 và tổ chức trao giải vào năm 2023.

Thực hiện hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tích cực tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền tăng cường công tác tuyên truyền; động viên đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo, cán bộ, đảng viên, Nhân dân tích cực tham gia hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Căn cứ Quy chế Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xem xét, lựa chọn, gửi 18 tác phẩm tham gia Giải thưởng

đợt I, giai đoạn 2021 - 2023 với các thể loại: Báo chí (08 tác phẩm), mỹ thuật (03 tác phẩm), âm nhạc (01 tác phẩm), nhiếp ảnh (03 tác phẩm), văn học (01 tác phẩm), văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số (02 tác phẩm). Các tác phẩm đã thể hiện cảm xúc chân thực từ trái tim, niềm kính yêu đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, khơi dậy động lực học và làm theo Bác trong mỗi việc thường ngày.

Kết quả, ngày 10/8/2023, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Quyết định số 2683-QĐ/BTGTW về việc tặng Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2023; trong đó tỉnh Ninh Thuận được trao tặng 07 Giải thưởng, gồm: 03 giải B, 02 giải C, 02 giải Khuyến khích đối với 07 tác phẩm, của 07 tác giả, cụ thể như sau:

- Trao tặng 03 Giải B cho các tác phẩm: (1) Hợp tác xã gốm Chăm Bàu Trúc Ninh Thuận, thể loại mỹ thuật, tác giả Nguyễn Công Văn, hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh; (2) Dệt thổ cẩm Chăm bảo tồn và phát triển, thể loại mỹ thuật, tác giả Chế Kim Trung, hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh;

(3) Đồi Dệt, thể loại múa, tác giả Lê Thị Yến Phi, Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh.

- Trao tặng 02 Giải C cho các tác phẩm: (1) Khi trong tôi có một mặt trời, thể loại âm nhạc, tác giả Phan Quốc Anh, hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh; (2) Học tập và làm theo Bác ở tinh thần tiết kiệm, thể loại báo chí, tác giả Phạm Thị Lâm (BD: Lâm Anh), phóng viên Báo Ninh Thuận;

- Tặng 02 Giải Khuyến khích, đối với các tác phẩm: (1) Ánh lửa vượt thời gian giai cấp công nhân, thể loại mỹ thuật, tác giả Nguyễn Tấn Hải, hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh; (2) Điện sáng trên buồn, thể loại nhiếp ảnh, tác giả Nguyễn Kim Hoàn, hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.

Hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là việc làm hết sức cần thiết, có ý nghĩa sâu sắc, góp phần thực hiện hiệu quả Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI) về xây

dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, từ đó động viên, phát huy sức mạnh nội sinh của toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ. Trong thời gian tới, các cấp ủy Đảng, chính quyền cần tiếp tục tuyên truyền, động viên các văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo,

cán bộ, đảng viên, Nhân dân tiếp tục phát huy thành quả đạt được, đẩy mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2023 - 2025, góp phần thiết thực nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, lan tỏa việc học tập và làm theo Bác, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. ■

Nguyễn Quang Lịch

PHÁT HUY GIÁ TRỊ...

81 cán bộ Hội trúng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; giới thiệu cán bộ, hội viên, nông dân ưu tú để cấp ủy Đảng xem xét kết nạp và tham gia các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; trong nhiệm kỳ, các cấp Hội đã giới thiệu 923 cán bộ, hội viên nông dân ưu tú và được các cấp ủy kết nạp vào Đảng, 4.239 hội viên, nông dân là đảng viên, góp phần tạo nguồn cán bộ đảm nhận các công việc chủ chốt tại địa phương. Ngoài ra, các cấp Hội thường xuyên tuyên truyền, vận động hội viên nông dân nêu cao ý thức, trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền; góp

ý cho tổ chức Đảng, đảng viên, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp nối truyền thống vẻ vang của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong 93 năm qua, trong thời gian tới các cấp Hội Nông dân trong tỉnh sẽ tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả đã đạt được, những việc làm mới, sáng tạo để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX; Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028. ■

Như Ý

QUYẾT NGHỊ CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI TẠI PHIÊN HỌP THỨ 25

Tại Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Đối với lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp: Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp, yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật được đề ra tại Kết luận số 19-KL/TW, ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15, ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

Việc thí điểm phải xác định phạm vi, không gian, thời gian, địa

chỉ cụ thể và phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Không đề nghị bổ sung dự án vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh ở thời điểm sát kỳ họp Quốc hội, trừ trường hợp thực sự cần thiết, cấp bách, đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền. Chỉ đạo rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15, kịp thời phát hiện các quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập liên quan đến các thị trường hàng hóa, dịch vụ, chứng khoán, bất động sản, mua sắm, đầu tư công, phòng cháy, chữa cháy, hoàn thuế giá trị gia tăng để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023).

Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết, khắc phục tình trạng nợ đọng, chậm ban hành

hoặc văn bản vừa ban hành đã phải sửa đổi do không phù hợp. Chấm dứt tình trạng sử dụng hình thức văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật để quy định các nội dung có tính quy phạm pháp luật, nhất là đặt ra quy trình, thủ tục, yêu cầu khác với quy định của pháp luật hiện hành. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức pháp chế của các Bộ, ngành và địa phương; kiện toàn tổ chức pháp chế, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và quan tâm chế độ, chính sách cho đội ngũ công chức pháp chế; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của một bộ phận công chức pháp chế.

Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương. Quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác kiểm tra, rà soát văn bản. Tăng cường cơ chế giám sát và phản biện xã hội, vai trò giám sát của Nhân dân đối với công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường hoạt động kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản, đồng thời tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản của các Bộ, ngành, địa phương. Nâng cao hiệu quả, chất lượng, kỷ luật, kỷ cương

trong kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; xử lý nghiêm, kịp thời tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Rà soát, thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về hoạt động đấu giá tài sản, tạo điều kiện cho hoạt động đấu giá tài sản phát triển theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch. Tập trung sửa đổi, bổ sung những vấn đề mang tính cấp bách, khắc phục sơ hở, chồng chéo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ cho việc tổ chức đấu giá tài sản, ngăn chặn hiệu quả và khắc phục triệt để tình trạng tiêu cực, vi phạm pháp luật trong hoạt động đấu giá tài sản; khẩn trương chuẩn bị, bảo đảm chất lượng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6, thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Kiện toàn đội ngũ đấu giá viên, bảo đảm đủ số lượng và trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.

Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện giám định tư pháp, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm kinh phí, điều kiện hoạt

động và chế độ, chính sách phù hợp đối với hoạt động giám định tư pháp. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động giám định tư pháp. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, từng bước kiện toàn đội ngũ giám định viên, bảo đảm đủ số lượng, có trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Khẩn trương hoàn thiện chính sách, pháp luật phát triển nhãn hiệu, thương hiệu nông sản chủ lực. Cập nhật, phân tích đánh giá thông tin, diễn biến thị trường một cách toàn diện để dự báo sát tình hình, thận trọng, kịp thời phổ biến, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn, tận dụng cơ hội thị trường. Cùng cố các thị trường hiện có, mở rộng các thị trường mới cho nông sản Việt Nam. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức truyền thông quảng bá chất lượng đặc thù, vượt trội của nông sản Việt tại thị trường trong và ngoài nước... Tiếp tục đàm phán, ký kết, phân định vùng biên chồng lấn, vùng chưa phân định giữa Việt Nam với các nước; xác định ranh giới được phép khai thác hải sản trên các vùng biên nhằm tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá của ngư dân nước ta bị lực lượng chức năng nước ngoài xua đuổi, bắt giữ, xử lý trên vùng biên tiếp

giáp với các nước trong khu vực. Phối hợp với các nước thúc đẩy các chuỗi giá trị trong lĩnh vực kinh tế biển, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. Thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân đối với những trường hợp tàu cá và ngư dân đã và đang bị nước ngoài bắt giữ ở vùng nước lịch sử, các khu vực biên chồng lấn.

Theo dõi sát diễn biến thị trường và giá lương thực trên thế giới, có kế hoạch vừa đáp ứng đầy đủ nhu cầu lúa gạo trong nước, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, vừa đáp ứng nhu cầu xuất khẩu tăng cao. Phối hợp với bộ, ngành, địa phương quản lý, điều phối công tác thu mua, chế biến, bảo quản lúa gạo, bảo đảm ổn định thị trường trong nước, hài hòa lợi ích người trồng lúa, doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gạo. Trong năm 2023, cơ bản hoàn thiện việc phê duyệt các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị. Xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất và xây dựng nhà, công trình trái phép, kịp thời phát hiện, áp dụng các biện pháp để ngăn chặn và xử lý triệt để các trường hợp xây dựng công trình nhà ở, hạ tầng hình thành các khu dân cư mới trái phép trên đất nông nghiệp.... ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

QUY ĐỊNH VỀ XIN LỖI VÀ PHỤC HỒI QUYỀN LỢI CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN BỊ KỶ LUẬT OAN

Quý định số 117-QĐ/TW, ngày 18/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan nêu rõ:

Đối tượng áp dụng: Tổ chức đảng bị kỷ luật oan (bao gồm cả tổ chức đảng đã giải tán, giải thể, kết thúc hoạt động, thay đổi do chuyển giao, chia tách, sáp nhập về tổ chức); đảng viên bị kỷ luật oan (bao gồm cả đảng viên không còn sinh hoạt đảng, đã qua đời, mất năng lực hành vi dân sự, tòa án tuyên bố mất tích); tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan (bao gồm cả tổ chức đảng giải quyết khiếu nại kỷ luật); tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan (cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra có thẩm quyền giải quyết đối với quyết định của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan); các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nguyên tắc thực hiện: Thực hiện xin lỗi và phục hồi

quyền lợi đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan phải kịp thời, công khai, khách quan. Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan chịu trách nhiệm tổ chức xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Chỉ thực hiện xin lỗi, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan một lần khi có kết luận hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền xác định kỷ luật oan. Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan phải chủ động, kịp thời báo cáo ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp; phối hợp với tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên; quyết định bãi bỏ, thu hồi quyết định kỷ luật oan; xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên tham mưu, quyết định kỷ luật oan.

Trường hợp tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan đã giải tán, giải thể, kết thúc hoạt động, chuyển giao, chia tách, sáp nhập thì tổ chức đảng tiếp nhận hoặc

tổ chức đảng cấp trên trực tiếp chịu trách nhiệm xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Đảng viên bị kỷ luật oan đã qua đời, tòa án tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự thì tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan tổ chức xin lỗi đối với thân nhân đảng viên. Khi tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc tuyên bố mất tích thì tổ chức đảng kỷ luật oan xem xét phục hồi quyền lợi cho đảng viên theo quy định. Việc bồi thường về vật chất và các lợi ích hợp pháp cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan thực hiện theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Căn cứ để xin lỗi và phục hồi quyền lợi: Kết luận hoặc quyết định của tổ chức đảng có thẩm quyền xác định tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Kết luận, quyết định, bản án của cơ quan pháp luật xác định đảng viên bị điều tra, truy tố, xét xử oan dẫn đến tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan.

Đảng viên bị kỷ luật oan không được xin lỗi và phục hồi

quyền lợi trong các trường hợp: Sau khi bị kỷ luật oan đã không giữ được tư cách, phẩm chất, tiêu chuẩn đảng viên hoặc vi phạm bị kỷ luật. Nhận lỗi thay cho người khác dẫn đến bị kỷ luật oan. Từ chối việc xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Tự ý bỏ sinh hoạt đảng. Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quyền và trách nhiệm của đảng viên theo quy định tại Điều 8 Quy định này.

Trách nhiệm của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan: Cung cấp kịp thời, đầy đủ, trung thực thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến kỷ luật oan theo yêu cầu của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan. Xây dựng kế hoạch, tổ chức xin lỗi và phục hồi quyền lợi đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bãi bỏ hoặc thu hồi quyết định kỷ luật oan, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề xuất

cấp có thẩm quyền kiểm điểm, xem xét trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham mưu, quyết định kỷ luật oan. Khi nhận được kết luận hoặc quyết định của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan phải tổ chức hội nghị xin lỗi và phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan.

Trách nhiệm của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan: Xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và ban hành kết luận hoặc quyết định xác định kỷ luật oan, gửi tổ chức, cá nhân liên quan. Quyết định hoặc chỉ đạo tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan bãi bỏ quyết định kỷ luật oan và tổ chức xin lỗi, phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền phục hồi quyền, lợi ích hợp pháp đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Chỉ đạo kiểm điểm, xem xét trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham mưu, quyết định kỷ luật oan. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, quyết định giải quyết, xác định kỷ luật oan; việc xin lỗi, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan.

Quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan: Được yêu cầu (bằng văn bản) cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, kết luận, quyết định bị kỷ luật oan hướng dẫn việc xin lỗi và phục hồi quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, trung thực thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc thi hành kỷ luật oan theo yêu cầu của tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết, xác định kỷ luật oan. Phối hợp thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan đến việc giải quyết kỷ luật oan.

Trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày cấp có thẩm quyền ban hành kết luận hoặc quyết định xác định tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan thì tổ chức đảng đã kỷ luật oan, các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Trường hợp bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh...) thì thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng không tính vào thời hạn thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi... ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ JOE BIDEN

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 11/9/2023.

I. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM

1.1. Các hoạt động chính

Tổng thống Joe Biden là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng ta; đồng thời là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên có cuộc gặp chính thức với cả 4 đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ta trong một chuyến thăm, cụ thể: Dự Lễ đón cấp Nhà nước, hội đàm, cùng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu với báo chí sau hội đàm và ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ; Hội kiến và dự chiêu đãi cấp Nhà nước do Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng chủ trì; Hội kiến và cùng Thủ tướng

Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị cấp cao Việt Nam - Hoa Kỳ về đổi mới sáng tạo và đầu tư; Hội kiến và cùng Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chứng kiến Lễ trao tặng các kỷ vật chiến tranh giữa hai bên.

Ngoài ra, Tổng thống Joe Biden thăm và đặt hoa tại Phù điêu liên quan đến Thượng Nghị sĩ John McCain tại đường Thanh niên; chủ trì họp báo với báo chí Hoa Kỳ và truyền thông quốc tế.

1.2. Các nội dung chính trong trao đổi cấp cao

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và Tổng thống Biden nhất trí đánh giá tình hình quan hệ hai nước, khẳng định lại những nguyên tắc cơ bản định hướng cho quan hệ hai nước, trong đó có tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau; thống nhất phương hướng, biện pháp đã được nhất trí cụ thể hóa trong Tuyên bố chung xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện.

(i) Trong các trao đổi với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo chủ chốt, Tổng thống Biden phát biểu:

- Khẳng định Việt Nam là một “đất nước tuyệt vời”, một “cường quốc chủ chốt” tại một khu vực trọng yếu và vào một thời điểm quan trọng; một đối tác rất quan trọng của Hoa Kỳ; thể hiện sự khâm phục Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi theo con đường đúng đắn, đạt nhiều kết quả cả về đối nội và đối ngoại trong nhiều thập kỷ qua. Nhấn mạnh Hoa Kỳ nhất quán ủng hộ một Việt Nam “mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng”.

- Điểm lại lịch sử quan hệ hai nước 50 năm qua, từ chiến tranh đến khi bình thường hóa, xác lập quan hệ Đối tác toàn diện vào năm 2013 và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện nhân chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Biden; bày tỏ sự ngưỡng mộ trước tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Đánh giá cao vai trò và đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đối với quá trình hàn gắn, xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác giữa hai nước.

- Bày tỏ vui mừng khi hai nước xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, “cấp độ cao nhất” trong hệ thống thứ bậc quan hệ đối tác của Việt Nam, phù hợp với thực tế triển khai quan hệ song phương và lợi ích của Nhân dân hai nước. Khẳng định chuyến thăm diễn ra vào “thời khắc lịch sử”, đánh dấu khởi đầu của một “kỷ nguyên vĩ đại” của quan hệ hai nước, góp phần xác lập khuôn khổ để quan hệ hai nước phát triển sâu rộng hơn nữa trong những thập kỷ tới. Cho rằng khuôn khổ quan hệ mới sẽ đóng góp cho hòa bình, an ninh và thịnh vượng tại một khu vực quan trọng hàng đầu của thế giới, tạo điều kiện để hai nước ứng phó ngày càng hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

- Đề nghị lãnh đạo cấp cao Việt Nam chia sẻ về những ưu tiên của Việt Nam trong triển khai quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Hoa Kỳ thời gian tới. Từ góc độ ưu tiên của phía Hoa Kỳ, cho rằng, hai bên cần ưu tiên thúc đẩy các lĩnh vực: Quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế thương mại, khoa học công nghệ, giao lưu nhân dân, quốc phòng - an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm tự do hàng hải - hàng không tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

- Về các lĩnh vực hợp tác cụ thể, Tổng thống Biden bày tỏ mong

muôn duy trì đà hợp tác *kinh tế - thương mại - đầu tư* có lợi cho cả hai bên; đánh giá cao hai bên dành nguồn lực để thúc đẩy phát triển *khoa học - công nghệ* và những ngành công nghệ mới có tính then chốt, bao gồm xây dựng ngành công nghiệp bán dẫn; hoan nghênh hai bên đẩy mạnh hợp tác *giáo dục - đào tạo*, đầu tư phát triển lao động tay nghề cao, đặc biệt là trong khu vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Tổng thống Biden bày tỏ tự hào về những kết quả mà hai bên đã đạt được trong hợp tác *khắc phục hậu quả chiến tranh*, cụ thể là các hoạt động rà phá bom mìn, vật liệu nổ, tẩy độc da cam/dioxin, hỗ trợ người khuyết tật, tìm kiếm và xác minh hài cốt quân nhân Hoa Kỳ mất tích và bộ đội Việt Nam hy sinh trong chiến tranh; coi đây là minh chứng cho tinh thần quật cường của Nhân dân hai nước, vượt lên quá khứ đau thương để trân trọng và vun đắp cho hiện tại và tương lai.

- Về các vấn đề khu vực và quốc tế: Kháng định chuyển thăm này không phải là để thách thức hay chống bất cứ bên thứ ba nào, mà là nhằm góp phần xây dựng cộng đồng quốc tế tốt đẹp hơn; nhấn mạnh Việt Nam và Hoa Kỳ cùng chia sẻ lợi ích mang tính nguyên tắc là bảo đảm cho khu vực an toàn, ổn định, tự do và thịnh vượng. Kháng định Hoa Kỳ

ủng hộ ASEAN đóng vai trò trung tâm tại khu vực, nỗ lực vì đoàn kết, thịnh vượng chung. Hoan nghênh Việt Nam đã đóng vai trò đi đầu trong nỗ lực chung ứng phó với biến đổi khí hậu; khẳng định Hoa Kỳ sẵn sàng hợp tác, cam kết huy động tài chính, công nghệ giúp Việt Nam phát triển năng lượng sạch; nhấn mạnh nguyên tắc tôn trọng luật pháp quốc tế trong vấn đề Biển Đông; mong Việt Nam hợp tác về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF), sớm đạt kết quả trên cả 4 trụ cột cả IPEF.

(ii) Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta chia sẻ về tình hình và thành tựu đổi mới của Việt Nam, về đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chính sách quốc phòng “bốn không”; hoan nghênh tăng cường quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ trên toàn bộ các trụ cột, đồng thời nhấn mạnh sẵn sàng tăng cường quan hệ chính trị để củng cố nền tảng ổn định, lâu dài.

- Kế thừa thành tựu và duy trì đà phát triển của quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư, mở cửa thị trường; đề nghị Hoa Kỳ có cam kết chính trị mạnh mẽ và bước đi cụ thể để sớm công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường.

- Mở ra các lĩnh vực hợp tác đột phá mới: Khoa học công nghệ,

kinh tế số, kinh tế xanh, giáo dục và đào tạo.

- Đề nghị Hoa Kỳ tăng cường các hoạt động hỗ trợ giải quyết hậu quả chiến tranh.

1.3. Tuyên bố chung

Nhân dịp chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam – Hoa Kỳ. Tuyên bố chung khẳng định một lần nữa những nguyên tắc lớn trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ; Hoa Kỳ ủng hộ và hỗ trợ triển khai các ưu tiên, đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế của Việt Nam đã được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Theo đó:

- Hai bên tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa quan hệ chính trị - ngoại giao và thúc đẩy trao đổi đoàn, tiếp xúc thường xuyên ở tất cả các cấp nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố lòng tin chính trị; thúc đẩy hơn nữa quan hệ trên kênh đảng và các cơ quan lập pháp hai nước, trong đó khuyến khích đối thoại, trao đổi kinh nghiệm và thảo luận về các ưu tiên của mỗi bên.

- Hai bên tái khẳng định hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư và tăng trưởng kinh tế bao trùm dựa trên đổi mới sáng tạo đóng vai trò nền tảng cốt lõi và động

lực quan trọng của quan hệ song phương. Hoa Kỳ hoan nghênh những bước tiến quan trọng về cải cách kinh tế dựa trên thị trường của Việt Nam; khẳng định cam kết chính trị cấp cao nhất về việc đẩy nhanh quá trình xem xét đề tiến tới công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

- Hai bên quyết định đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số, coi đây là đột phá mới của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Hoa Kỳ khẳng định cam kết tăng cường hỗ trợ Việt Nam đào tạo và phát triển lực lượng lao động công nghệ cao. Đồng thời, đưa ra nhiều cam kết tăng cường hỗ trợ phát triển, bao gồm phát triển hạ tầng, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hai bên phối hợp trong các lĩnh vực thích ứng liên ngành với biến đổi khí hậu tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng Sông Hồng. Hoa Kỳ ủng hộ nỗ lực tăng cường sản xuất năng lượng sạch của Việt Nam và cam kết hỗ trợ tài chính, công nghệ giúp Việt Nam thực hiện các cam kết quốc tế về khí hậu. Đồng thời, khẳng định sẽ tăng cường phối hợp bảo đảm an ninh y tế như ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó với các đại dịch, các nguy cơ dịch bệnh toàn cầu khác.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự hợp tác chặt chẽ hai nước trong khắc phục hậu quả chiến tranh, coi đây là ưu tiên trong quan hệ hai nước.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự gia tăng mạnh mẽ các hoạt động giao lưu nhân dân hai nước; dự định tăng cường hợp tác giữa các bang của Hoa Kỳ và các tỉnh, thành phố của Việt Nam theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Đối với các vấn đề an ninh - quốc phòng, quyền con người, phía Hoa Kỳ nhất trí đề cập theo những nguyên tắc chung mà hai bên đã thống nhất hoặc theo nội dung của các Tuyên bố chung trước đây.

- Chia sẻ quan điểm đối với một số vấn đề khu vực và quốc tế phù hợp với quan điểm của Việt Nam, không ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại với các đối tác liên quan.

1.4. Nhân chuyến thăm, phía Hoa Kỳ đã phối hợp với Việt Nam tổ chức Hội nghị cấp cao về Đầu tư và Đổi mới sáng tạo với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp hàng đầu Hoa Kỳ và Việt Nam về công nghệ và tài chính. Trong dịp này, doanh nghiệp hai bên đã ký kết, tuyên bố một số thỏa thuận và kế hoạch kinh doanh quan trọng trong lĩnh vực thương mại hàng không, cung cấp tài chính, thiết lập đối tác và đầu tư

trực tiếp về công nghệ mới, trị giá trên 10 tỷ USD...

II. VỀ Ý NGHĨA CỦA CHUYẾN THĂM VÀ VIỆC NÂNG CẤP QUAN HỆ HAI NƯỚC

2.1. Ý nghĩa đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ

Trước hết, việc Tổng thống Hoa Kỳ thực hiện chuyến thăm cấp Nhà nước theo lời mời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thể hiện rõ việc Hoa Kỳ công nhận và tôn trọng thể chế chính trị của Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và của đồng chí Tổng Bí thư. Từng đảm nhận nhiều cương vị khác nhau trong chính quyền Hoa Kỳ, cá nhân Tổng thống Joe Biden luôn dành nhiều thiện chí, tình cảm và ủng hộ mỗi quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Ông cho biết bản thân là một người ủng hộ mạnh mẽ việc chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam khi quyết định tranh cử thượng nghị sĩ năm 1972. Tổng thống Joe Biden đã gửi thư (tháng 6/2023) mời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng sớm thăm Hoa Kỳ, sớm quyết định cử các đoàn Bộ trưởng và quan chức cấp cao để chuẩn bị cho chuyến thăm Việt Nam, đáp ứng nhiều đề nghị của Việt Nam, với những động thái rất có ý nghĩa, thể hiện sự tôn trọng

và mong muốn thúc đẩy quan hệ nhiều mặt với Việt Nam.

Thứ hai, việc ta đón Tổng thống Biden và xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững với Hoa Kỳ là *sự kiện đối ngoại mang tính lịch sử*, góp phần khẳng định rõ các nguyên tắc căn bản của quan hệ hai nước và hiện thực hóa tầm nhìn, mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ lãnh đạo Việt Nam và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dày công thúc đẩy trong nhiều thập kỷ, trong đó có chủ trương “gác lại quá khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai”, tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng thể chế chính trị của nhau.

Thứ ba, tạo bước phát triển mới về hợp tác kinh tế, đột phá về khoa học công nghệ. Với cam kết ủng hộ một Việt Nam “mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng” bằng các hành động cụ thể, Hoa Kỳ bày tỏ sẵn sàng đáp ứng hơn nữa lợi ích của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có việc hỗ trợ thực hiện các khâu đột phá chiến lược phục vụ phát triển của ta; mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực tiềm năng mà ta có nhu cầu.

Chuyến thăm góp phần tạo đà mới, tạo khuôn khổ rộng lớn hơn

nữa cho phát triển quan hệ với Hoa Kỳ để khai thác tối đa tiềm năng quan hệ, gia tăng hợp tác, tranh thủ nguồn lực, thế mạnh của Hoa Kỳ, đặc biệt về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, phù hợp với các yêu cầu của đất nước ta trong phần đầu thực hiện các mục tiêu phát triển đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra tới năm 2030 và 2045. Cụ thể, chuyến thăm góp phần thúc đẩy hai bên triển khai hiệu quả hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư song phương để tạo thêm động lực cho tổng thể quan hệ song phương; duy trì cân cân thương mại hài hòa, bền vững, cùng có lợi và tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp mỗi nước tại nước kia; thúc đẩy việc Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ tại khu vực và trên thế giới; hiện thực hóa triển vọng hợp tác trong các lĩnh vực mới mà hai bên cùng có lợi ích như kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, sản xuất chip bán dẫn.

Thông qua chuyến thăm, hai bên tiếp tục tăng cường hiệu quả phối hợp tại các cơ chế quan trọng như Liên hợp quốc, APEC, WTO, trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ và Đối tác Mê Công - Hoa Kỳ, IPEF, cũng như trong các vấn đề quốc tế và khu

vực như Biển Đông, phát triển bền vững tại tiểu vùng Mê Công, đảm bảo chuỗi cung ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh...

Thứ tư, ta có điều kiện để hạn chế những mặt tiêu cực trong quan hệ hai nước cũng như với các đối tác khác; nâng cao hiệu quả đấu tranh với những âm mưu, hành động can thiệp nội bộ của ta; giảm thiểu những biện pháp hạn chế thương mại bất lợi cho ta.

2.2. Ý nghĩa tổng thể trong triển khai đường lối đối ngoại Việt Nam

Với việc thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển với Hoa Kỳ, đến nay, Việt Nam đã thiết lập được mạng lưới 33 đối tác có quan hệ Đối tác toàn diện trở lên. *Lần đầu tiên, Việt Nam có quan hệ Đối tác chiến lược trở lên với toàn bộ 5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (Trung Quốc, Nga, Hoa Kỳ, Anh và Pháp)*. Thực tế này tạo những điều kiện thuận lợi quan trọng cho việc thực hiện các mục tiêu gìn giữ môi trường hoà bình, tranh thủ các nguồn lực cho công cuộc phát triển, đồng thời phản ánh sự coi trọng của các nước lớn và cộng đồng quốc tế đối với cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế và đường lối đối ngoại của đất nước ta.

Việc xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững với Hoa Kỳ nằm trong tổng thể chủ trương của Đảng, Nhà nước ta thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, đa dạng hóa, đa phương hóa, đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định, tiếp nối truyền thống, bản sắc ngoại giao Việt Nam; phù hợp với truyền thống hòa bình, hữu nghị, nhân văn của dân tộc ta, có ý nghĩa quan trọng như:

Thứ nhất, góp phần khẳng định mạnh mẽ tính đúng đắn của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, đa dạng hóa, đa phương hóa, kiên trì chính sách quốc phòng “bốn không” và của trường phái “ngoại giao cây tre” của Việt Nam.

Cùng với việc thúc đẩy quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ, ta tiếp tục nâng tầm, đưa quan hệ với các nước láng giềng, các đối tác lớn, quan trọng đi vào chiều sâu. Quan hệ *Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc* được củng cố, tiếp tục đa phát triển ổn định, tích cực, tin cậy chính trị gia tăng, hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực, thông qua các hoạt động trao đổi, tiếp xúc cấp cao và các cấp. Nổi bật là chuyến thăm có ý nghĩa

lịch sử của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (30/10 - 01/11/2022). Ta tiếp tục chuẩn bị cho các chuyến thăm Trung Quốc của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và tích cực thúc đẩy chuyến thăm Việt Nam của lãnh đạo Đảng, Nhà nước Trung Quốc dự kiến trong năm 2023. *Quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia* tiếp tục được củng cố, có những bước phát triển tích cực trên tất cả các mặt. Ta đã tổ chức tốt các Năm Đoàn kết Hữu nghị, Cuộc gặp cấp cao của Lãnh đạo Đảng, đặc biệt là cuộc gặp Cấp cao mới đây giữa đồng chí Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (ngày 06/9/2023).

Quan hệ với *các nước ASEAN* tiếp tục được thúc đẩy toàn diện, thực chất với các tiếp xúc song phương cấp cao và các hoạt động trong khuôn khổ ASEAN và Tiểu vùng sông Mê Công. Quan hệ với *Nhật Bản, Nga, Ấn Độ, Australia* tiếp tục được tăng cường về chất, trong tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự. Ta và *Hàn Quốc* đã xác lập quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022. Quan hệ với *các nước châu Âu*, nhất là các đối tác chủ chốt trong EU được thúc đẩy, các vấn đề tồn tại đang từng bước được tháo gỡ.

Thứ hai, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, thúc đẩy quan hệ đối ngoại rộng mở của ta với các đối tác, góp phần củng cố cục diện đối ngoại thuận lợi phục vụ phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, tận dụng các cơ hội mới về hợp tác phát triển, đặc biệt là các lĩnh vực như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, đào tạo nhân lực chất lượng cao và trong ứng phó với các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Trên cơ sở đó, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 và 2045 theo Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Thứ ba, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam ở khu vực và quốc tế, gia tăng vai trò, vị trí của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của các đối tác quan trọng. Việc tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng thể chế chính trị của nhau, kiên trì thực hiện chính sách quốc phòng “bốn không” góp phần đóng góp vào hòa bình, ổn định tại khu vực và trên thế giới. ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

*** Thông tư 32/2023/TT-BCA** quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2023. Theo đó, quy định Cảnh sát giao thông được dùng xe kiểm tra giấy tờ có liên quan đến người và phương tiện giao thông, bao gồm: (1) Giấy phép lái xe; (2) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, Bằng, Chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng; (3) Giấy đăng ký xe hoặc bản sao chứng thực Giấy đăng ký xe kèm bản gốc Giấy biên nhận của tổ chức tín dụng còn hiệu lực (trong thời gian tổ chức tín dụng giữ bản chính Giấy đăng ký xe); (4) Giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, Giấy xác nhận thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định (đối với loại phương tiện giao thông có quy định phải kiểm định); (5) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; (6) Giấy tờ cần thiết khác có liên quan theo quy định (sau đây gọi chung là giấy tờ).

*** Thông tư 11/2023/TT-BNV** về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng với cán bộ xã, phường, thị trấn già yếu đã nghỉ việc có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2023. Theo đó, từ ngày 01/7/2023, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc theo quy định tại Điều 2 Nghị định 42/2023/NĐ-CP như sau: (1) Tăng thêm 12,5% mức trợ cấp hằng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 6/2023. Mức trợ cấp hằng tháng được hưởng từ ngày 01/7/2023 tính theo công thức sau: Mức trợ cấp hằng tháng được hưởng từ ngày 01/7/2023 = Mức trợ cấp được hưởng từ thời điểm tháng 6/2023 x 1,125. Trong đó: Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 6/2023 là mức trợ cấp quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BNV. (2) Từ ngày 01/7/2023, sau khi điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc theo quy định nêu trên mà có mức trợ cấp được hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau: Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng trợ cấp hằng tháng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng. Tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người

☞ (Trang 43)

“BẮT BỆNH” THIẾU NIỀM TIN MỘT CÁCH MÙ QUÁNG

Câu chuyện dù đã quen thuộc trong đời sống xã hội nhưng rất ít người đề cập thẳng thắn. Ấy là việc nhiều cá nhân thiếu niềm tin một cách mù quáng vào người tốt, cái tốt đang hiện hữu trong đời sống xã hội, rồi sinh ra tâm lý tiêu cực, bất mãn, thiếu trách nhiệm với tổ chức, cộng đồng, thậm chí là với chính mình. Đây là căn bệnh khá phổ biến ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng; rất cần được cơ quan chức năng sớm nhận diện, dập tắt.

1. Trên trang Facebook cá nhân, một cán bộ hưu trí ở phía Nam bỗng dưng đăng bài viết bày tỏ bức xúc, quy chụp và lớn tiếng phê bình lối sống của một số cán bộ cấp cao. Chủ tài khoản mạng xã hội này cho rằng cán bộ tốt bây giờ không còn nữa nên bản thân thật sự mất niềm tin. Biết anh từ khá lâu nên chúng tôi gắng hỏi, sao anh lại quy chụp kiểu “vơ đũa cả nắm” như thế. Anh bức dọc: “Bây giờ cán bộ ai chả thế. Những người tưởng chừng là tốt, là hay rồi cũng đã “nhúng chàm”. Thế thì còn biết tin ai, tin vào đâu”.

Không đồng tình với quan điểm đó, chúng tôi đấu lý rồi kể tên hàng loạt cán bộ cấp cao liêm chính, giản dị, sống vì dân. Bào rằng cán bộ tha hóa, biến chất trong xã hội bây giờ không hiếm, nhưng đó không phải là tất cả. Đó chỉ là những “con sâu làm rầu nồi canh”. Thuyết phục mãi anh mới chịu hạ giọng, nhưng vẫn chưa thêm một câu qua điện thoại, đại thể: Nói chung, không thể tin được cán bộ bây giờ !

Một câu chuyện khác, khi báo chí đăng tải một bài viết về tấm gương cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm ở miền Trung, dù không biết cán bộ đó là ai, không rõ thực hư thành quả cá nhân đó đạt được như thế nào nhưng nhiều người đọc ở ngoài Bắc vẫn bình luận bày tỏ sự hoài nghi, thậm chí dị nghị: Lại “bôi trơn”, tung hô nhau đây. Đúng là “đài nói láo, báo nói thêm”...

Rõ ràng, tâm lý xã hội đang thật sự có vấn đề. Đó không chỉ là tâm lý của những người dân bình dị mà còn là lối nghĩ của không ít trí thức, người có vị trí xã hội, kể cả những người có chức trách, nhiệm vụ đi tuyên truyền, giáo dục. Công bằng mà nói, lâu lắm rồi, báo chí và các phương tiện truyền thông chưa quan tâm thỏa đáng, đúng tầm mức việc tuyên truyền về người tốt-việc tốt, cán bộ tiêu biểu, điển hình, mô hình...

Minh chứng là khi thử thao tác tra cứu Google với cụm từ “ gương cán bộ cấp tỉnh, thành phố ”... thì kết quả thu được thật khó tin: Gần như chỉ đếm được trên đầu ngón tay số cán bộ cấp tỉnh, thành phố, cán bộ công chức ở các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương được báo chí truyền thông viết thành gương điển hình.

Thực tế cho thấy, không phải không có điển hình, mà chính những người trong cuộc lại ngại được tuyên truyền, vì tâm lý sợ “lợi bất cập hại”... Mặt khác, ngay cả cơ quan báo chí cũng chưa dành nhiều thời gian, đầu tư công sức để mở chuyên trang, chuyên mục ngợi ca, tôn vinh các điển hình, mô hình, cái hay, cái đẹp một cách hệ thống, thường xuyên, hiệu quả. Cũng bởi thế mà trong dòng chảy thông tin xã hội, thông tin mạng xã hội lấn át thông tin báo chí chính thống; thông tin tiêu cực bao trùm lên thông tin tích cực một cách khó kiểm soát.

Kết quả khảo sát tại một số cơ quan báo chí cho thấy, những bài viết về cái hay, cái đẹp, gương người tốt-việc tốt thời gian qua nhận được rất ít sự quan tâm của bạn đọc, lượng chia sẻ, tương tác khá khiêm tốn; số lượng bình luận bày tỏ thái độ tiêu cực, thiếu niềm tin nhiều hơn sự ghi nhận, khen ngợi nhân vật điển hình.

Thậm chí trong không ít năm, các giải thưởng báo chí ở nhiều cấp, ngành, địa phương thường ưu tiên giải thưởng cho các tác phẩm đề cập đến nội dung đấu tranh chống tiêu cực, dăm bóc trần những hạn chế, yếu khuyết của đời sống xã hội. Hơn thế, trên báo chí, mạng xã hội hiện nay, người ta nói nhiều đến sự vô cảm và dễ dàng bắt gặp những tin tức tội phạm, câu chuyện tiêu cực, hành vi ứng xử kém văn hóa... Những thứ ấy được đào xới, lan truyền một cách bừa bãi, nhận

sự ủng hộ của cộng đồng mạng theo lối a dua, ăn theo; nhưng lại có quá ít người sẻ chia, ủng hộ những tấm gương tốt, việc làm thiện, cách sống hay.

2. Ông cha ta đã dạy “... mất niềm tin là mất tất cả”. Những người không tin tưởng vào chính mình, không có niềm tin vào cuộc sống, nhất là những điều tốt đẹp sẽ không biết bản thân nên làm gì, hành động thế nào. Từ đó, họ sinh ra tâm lý chán nản, không muốn làm việc tốt, không có động lực dần thân, cống hiến. Khi một cá nhân không có niềm tin sẽ không tin vào phẩm chất, năng lực của chính mình; không còn khả năng đương đầu với khó khăn, thử thách, dễ dàng buông xuôi. Tổ chức, cơ quan, địa phương có những cá nhân mất niềm tin thì công việc sẽ đình trệ, nội bộ mất đoàn kết.

Vì thiếu niềm tin vào người tốt, cái tốt của xã hội nên không ít cá nhân nhìn nhận xã hội này bằng những gam màu xám xịt. Nhiều người sinh ra bất mãn, tự ti, cực đoan. Khi đó, họ so sánh xã hội này với xã hội khác, xã hội hiện nay với xã hội ngày xưa... Điều này tiềm ẩn nguy cơ lớn của việc đòi hỏi thay đổi chế độ, đòi hỏi dân chủ quá trớn, tự do quá đà. Trong xã hội có những cá nhân mất niềm tin như vậy như những đóm lửa nhỏ cháy âm ỉ, từng ngày lan truyền tạo thành đám lửa lớn, sinh ra những xung đột kiểu “đại dịch... thiếu niềm tin”.

Điều đáng nói là các thế lực thù địch, phản động luôn tung ra những luận điệu xuyên tạc, quy chụp về các hiện tượng tiêu cực, cá nhân sai phạm, từ đó hướng lái dư luận xã hội mất niềm tin vào đội ngũ cán bộ, đảng viên, vào sự lãnh đạo của Đảng, đòi thay đổi chế độ.

Trong thời đại của “xã hội ảo”, lợi dụng internet, mạng xã hội, những kẻ hiềm khích, chống phá dựng nên nhiều “tấm gương tốt” ở bên kia chiến tuyến, dựng nên cuộc chiến tranh tâm lý, tạo ra sự nghi ngờ bao trùm trong xã hội, thật-giả, tốt-xấu lẫn lộn khiến người dân hoang mang, mất niềm tin. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng khẳng định: “Ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn. Nếu làm cái gì trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả”. Đó là nguy cơ của mọi nguy cơ, vì mất niềm tin là mất tất cả !

3. Thật ra, người tốt, cái tốt luôn hiện hữu quanh ta. Vấn đề là

mỗi người cần tĩnh tâm nhìn nhận để phát hiện ra điều đó, bởi người tốt thì không bao giờ lộ thiên, điều tốt thì thiêng liêng, cao quý, rất khó để cảm nhận đủ đầy giá trị của nó. Những người tốt thường khiêm tốn, không thích khoe khoang thành tích cá nhân, không thích được vinh danh, xưng tên trên truyền thông, báo chí. Lòng tốt đôi khi chỉ là những cử chỉ, lời nói động viên rất nhỏ, có khi chỉ thoáng qua khiến chúng ta khó nhận ra, ví dụ như việc giúp một người già qua đường, nhường ghế cho một người yếu thế trên xe buýt... Đừng nghĩ rằng việc tốt phải là những việc to tát, lớn lao.

Ngày nay, trong cuộc sống náo nhiệt với sự đa dạng về văn hóa, ứng xử... chắc hẳn không ít người từng bắt gặp những con người, hành vi chưa tốt, để rồi chép miệng “xã hội tốt-xấu lẫn lộn, chẳng thể tin ai”. Cũng không phải tự nhiên mà người ta nghi ngại như vậy. Bởi đôi khi, sự giả tạo vẫn tồn tại trong cuộc sống và trong nhiều trường hợp có phần lấn át cái hay, cái đẹp, khiến chúng ta khó nhận ra cái tốt trước mắt. Đặc biệt, khi người ta đánh giá con người qua “xã hội ảo” nhiều hơn xã hội thực thì việc kiểm chứng thông tin càng trở nên khó khăn gấp bội.

Cái đẹp, cái thiện vẫn âm thầm, lặng lẽ tồn tại xung quanh chúng ta. Người tốt là người biết lo nghĩ cho người khác, sẵn sàng cống hiến cho cộng đồng, quê hương, đất nước. Tuy nhiên, để phát hiện người tốt-việc tốt, để “cả dân tộc ta là một rừng hoa đẹp” thì công tác tuyên truyền có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Không ít cơ quan truyền thông, báo chí vẫn xem đó là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, cũng là việc cần kíp để nhân lên niềm tin tốt đẹp trong xã hội.

Như vậy, để khắc phục, không chế “đại dịch... thiếu niềm tin” đang lan tràn rộng khắp thì giải pháp cần kíp và lâu dài vẫn là quan tâm kiếm tìm, tôn vinh, nhân lên những tấm gương sáng, hành động đẹp trong đời sống xã hội. Phần việc này đòi hỏi phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, mà trước hết cần phải thay đổi tư duy, quan niệm về sự ghi nhận, đón nhận, tán dương cái hay, cái tốt, cái đẹp bằng sự lạc quan, tin tưởng tuyệt đối của cả cộng đồng xã hội. ■

(Nguồn: Tạp chí Tuyên giáo)

TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI NỘP THUẾ CHỦ ĐỘNG RÀ SOÁT VÀ LOẠI TRỪ CÁC HÓA ĐƠN KHÔNG HỢP PHÁP

Trước thông tin cho rằng cơ quan thuế yêu cầu người nộp thuế (NNT) chủ động rà soát và loại trừ các hóa đơn không hợp pháp là “đầy khó” cho NNT. Về nội dung này, Bộ Tài chính khẳng định đây là việc tạo điều kiện để NNT nâng cao trách nhiệm, quyền lợi và minh bạch trong việc sử dụng hóa đơn.

Bộ Tài chính cho biết, trong thời gian qua, cơ quan thuế đã phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước khác để xác định hàng loạt doanh nghiệp (DN) có hiện tượng mua bán hóa đơn nhằm hợp thức hóa cho hàng hóa mua bán trôi nổi trên thị trường, hợp thức hóa các khoản chi phí tính thuế TNDN để làm giảm số thuế phải nộp gây thất thu NSNN.

Xác định đây là những DN có rủi ro cao trong việc sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai khấu trừ thuế GTGT làm giảm nghĩa vụ ngân sách về thuế GTGT hoặc làm tăng số thuế GTGT được hoàn,... diễn hình như một trong

những vụ án đã được cơ quan chức năng phát hiện là vụ án liên quan đến 524 DN bán hóa đơn không hợp pháp, hóa đơn không đã được cơ quan thuế phối hợp với cơ quan Công an điều tra làm rõ.

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính về tạo thuận lợi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho DN nhất là các DN vừa và nhỏ, thay cho việc phải tiến hành thanh tra, kiểm tra tại DN.

Theo đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, cơ quan thuế có thể yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế và phối hợp với cơ quan quản lý thuế để thực hiện pháp luật về thuế. Căn cứ khoản 8 Điều 17 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định NNT có trách nhiệm chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, công chức quản lý thuế.

Trên cơ sở đó, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1798/TCT-TTKT ngày 16/5/2023 để các DN có hóa đơn đầu vào của 524 DN bán hóa đơn không hợp pháp nêu trên chủ động rà soát và loại trừ các hóa đơn không hợp pháp, không có hàng hóa kèm theo để điều chỉnh kê khai, hạch toán đúng nghĩa vụ thuế với nhà nước.

Luật Quản lý thuế số 38 đã quy định trách nhiệm, quyền lợi của NNT liên quan đến hóa đơn như sau:

Thứ nhất, trường hợp người mua hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp chứng minh được lỗi vi phạm sử dụng hóa đơn không hợp pháp thuộc về bên bán hàng thì bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Điều 142 Luật Quản lý thuế.

Trường hợp phát hiện NNT sử dụng hóa đơn không hợp pháp,

sử dụng không hợp pháp hóa đơn thì bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế theo quy định tại Điều 143 Luật Quản lý thuế.

Thứ hai, các DN có hóa đơn mua bán hàng hóa phù hợp với thực tế giao dịch thực hiện kê khai nộp thuế theo quy định hiện hành.

Thứ ba, danh sách DN bỏ địa chỉ kinh doanh được đăng tải kể từ ngày cơ quan thuế có thông báo DN bỏ địa chỉ kinh doanh quy định tại Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản thuế; kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký; hệ thống hóa đơn điện tử của cơ quan Thuế sẽ tự động chặn xuất hóa đơn của các DN bỏ địa chỉ kinh doanh.

NNT có thể tra cứu danh sách DN bỏ địa chỉ kinh doanh tại địa chỉ: <https://www.gdt.gov.vn>. ■

(Nguồn: Tổng Cục thuế)

VĂN BẢN MỚI

có mức hưởng trợ cấp hằng tháng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng. Căn cứ quy định tại (1) và (2), cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc được hưởng mức trợ cấp hằng tháng từ ngày 01/7/2023 (đã làm tròn số) như sau: Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký Hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 3.000.000 đồng/tháng. Đối với các chức danh còn lại: 2.817.000 đồng/tháng. ■

CẢNH GIÁC VỚI LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, XUYỀN TẠC VỀ TÌNH HÌNH BIỂN, ĐẢO TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

Lợi dụng tình hình phức tạp trên Biển Đông, những năm qua, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã tung nhiều thông tin xuyên tạc, luận điệu sai trái nhằm chống phá công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của nước ta.

Nhận diện những thông tin xấu độc

Biển, đảo nước ta là một phần lãnh thổ thiêng liêng, phần máu thịt không thể tách rời và có vị trí hết sức quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của nước ta được Đảng, Nhà nước lãnh đạo các lực lượng chức năng cùng các tầng lớp nhân dân thực hiện với nhiều giải pháp. Thế nhưng, trên các mạng xã hội như Facebook, YouTube, TikTok, Twitter,... có nhiều tổ chức, hội, nhóm chống đối, của những người tự xưng là “nhà báo”, “nhà dân chủ”, “công dân yêu nước”,... đưa ra các thông tin xấu, độc, luận điệu sai trái, xuyên tạc về đường lối, chính sách của Đảng,

Nhà nước ta đối với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Các tổ chức phản động lưu vong như: “Việt Tân”, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”, “Triều Đại Việt”, “Tập hợp dân chủ đa nguyên”, hội nhóm trá hình trong nước như: “Lập Quyền Dân”, “Diễn đàn xã hội dân sự”, “Tập hợp Quốc dân Việt”... Các trang mạng “Tin tức hàng ngày”, “Báo tiếng dân”, “Luật khoa tạp chí”, “Thời báo”, “Chân trời mới”; các trang báo nước ngoài: “BBC”, “RFA”, “VOA”, “RFI” và các tài khoản mạng xã hội như: “Thanh Hieu Bui”, “Nguyễn Văn Đài”, “Phạm Chí Dũng”,... đã phát tán bài viết, tài liệu, hình ảnh, video xuyên tạc tình hình, diễn biến phức tạp trên Biển Đông. Nhiều trang được đầu tư về tài chính, có hệ thống máy chủ, đội ngũ kỹ thuật và chuyên gia bảo mật riêng.

Chúng lợi dụng các sự kiện như: Vụ việc tàu Viking 02 và tàu Bình Minh 02 của Việt Nam bị cắt cáp năm 2011 và 2012; Trung

Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 năm 2014; Công ty Formosa xả thải ra môi trường biển năm 2016; phản đối dự thảo luật Đặc khu, Luật An ninh mạng 2018; sự kiện nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc khảo sát trái phép khu vực bãi Tư Chính năm 2019,... để kích động biểu tình, gây bạo loạn lật đổ.

Các đối tượng chống đối đã viết, đăng tải nhiều bài đưa ra các luận điệu xuyên tạc như: *“Đảng, Nhà nước Việt Nam yếu hèn không dám sử dụng vũ lực”, “lãnh đạo Việt Nam vẫn im tiếng trong căng thẳng Bãi Tư Chính với Trung Quốc”, “Chính phủ Việt Nam luôn tìm cách bịt miệng báo chí”,... để kêu gọi biểu tình, bạo loạn lật đổ. Chúng lợi dụng lòng yêu nước, tinh thần dân tộc để kích động người dân tạo nên các phong trào “bài Trung”, “thoát Trung” hay “thân Mỹ”, “liên minh quân sự”... với các nước lớn. Chúng còn đưa ra luận điệu “đòi” đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.*

Đối tượng chúng hướng đến để tuyên truyền là những người thường xuyên sử dụng mạng xã hội, nhưng trọng tâm, trọng điểm là các thành phần bất mãn và các nhóm thanh niên, sinh viên “nhẹ dạ, cả tin”,... Từ đó, chúng mong muốn

tạo lập lực lượng đối lập với Đảng, Nhà nước ta. Dưới danh nghĩa “đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo”, các đối tượng ở nước ngoài cấu kết với số đối tượng trong nước tìm cách hình thành, phát triển cái gọi là “xã hội dân sự” cùng các tổ chức, hội, nhóm bất hợp pháp.

Đấu tranh với luận điệu sai trái, xuyên tạc

Trước âm mưu tung thông tin xấu, độc với các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, chúng ta cần nhận diện rõ và phê phán “luận điệu muốn giữ vững độc lập, chủ quyền biển, đảo hiện nay thì phải “chống Trung”, “bài Trung” triệt để, phải “tẩy chay khách Trung Quốc”, “tẩy chay hàng hóa Trung Quốc”.

Từ khi Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD981, trong vùng đặc quyền kinh tế của nước ta (năm 2014) và sau sự cố môi trường nghiêm trọng do Công ty Formosa, Hà Tĩnh gây ra, một số kẻ đóng vai “trí thức”, “học giả”, “người yêu nước”, “nhà báo”, “nhà dân chủ”,... đưa ra kiến nghị Đảng ta thay đổi Cương lĩnh chính trị, đường lối đối ngoại. Rằng, cần phải quyết liệt chống Trung Quốc, phải tẩy chay hàng hóa Trung Quốc, tẩy chay người Trung Quốc. Đây là các luận điệu, quan điểm sai trái, thâm độc hết sức nguy hiểm.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng, núi liền núi, sông liền sông, biên liền biên và có nhiều điểm tương đồng từ văn hóa, lịch sử cho đến thể chế chính trị hiện nay. Quan hệ giữa hai nước tuy có trải qua nhiều thăng trầm nhưng tình hữu nghị, hợp tác tốt đẹp giữa Nhân dân hai nước không ngừng được bồi đắp qua nhiều thế hệ. Những “kiến nghị”, “lời kêu gọi” với mục đích “bài Trung”, “thoát Trung”... được đăng tải trên internet và việc đập phá, hủy hoại tài sản, gây rối của những đối tượng quá khích ở Bình Dương, Vũng Áng (Hà Tĩnh) năm 2014; tại Bình Thuận năm 2018... đã làm xấu đi hình ảnh của một Việt Nam hòa bình và ổn định chính trị. Đây là những tư tưởng và hành động gây kích động hận thù dân tộc, cần hết sức đấu tranh để loại bỏ.

Biên Đông là một phần quan trọng trong toàn bộ mối quan hệ Việt - Trung. Vì thế, chính sách của Việt Nam luôn nhất quán. Chúng ta lên án các hành vi xâm lấn trái phép của Trung Quốc, phản đối công khai, rộng rãi và vận động dư luận quốc tế, sự ủng hộ của các nước, kiên quyết không lùi bước, phát huy thế “chính nghĩa” của mình, đồng thời, tăng cường trao đổi, tích cực đối thoại song phương giữa hai Đảng, hai Nhà nước.

Đề bảo vệ chủ quyền lãnh thổ hiện nay, phải luôn tự chủ, độc lập, tự cường, “đĩ bất biến, ứng vạn biến”, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, chứ không thể chỉ dựa vào việc liên minh quân sự với một cường quốc. Vì vậy, sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 đã nêu rõ chủ trương: “*Không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế*”.

Những bất đồng, tranh chấp ở Biển Đông hiện nay là vấn đề khó khăn, phức tạp, lâu dài, không thể giải quyết một sớm, một chiều. Không phải cứ có cường quốc “bảo vệ, che chở” thì các nước đồng minh sẽ giữ được chủ quyền lãnh thổ.

Quan điểm dựa vào nước khác để bảo vệ chủ quyền cũng hoàn toàn trái ngược với truyền thống đấu tranh của dân tộc ta. Trải qua hơn 1.000 năm Bắc thuộc, rồi “Thắng Tống, bình Nguyên, diệt Minh, phá Thanh”, đánh thắng các chủ nghĩa thực dân, để quốc hùng mạnh nhất, Việt Nam đã đi vào lịch sử thế giới với tư cách một dân tộc

không bao giờ chịu khuất phục, luôn giành chiến thắng với phương châm độc lập, tự chủ, luôn tự lực, tự cường. Lịch sử thế kỷ XX đã chứng minh, nền ngoại giao Việt Nam tạo thế cân bằng về lợi ích giữa các nước lớn và không nghiêng hẳn về bên nào. Việc xây dựng mối quan hệ quốc tế thời gian qua của nước ta cho thấy nước ta đang xây dựng nhiều đối tác để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo.

Bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam là vấn đề hết sức thiêng liêng, nhưng cũng hết sức khó khăn, phức tạp và lâu dài, không thể nóng vội, chủ quan. Hoàng Sa và Trường Sa luôn trong trái tim của mỗi người Việt Nam. Trước sau như một, Việt Nam kiên quyết và kiên trì bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia và lợi ích của đất nước; kiên trì quan hệ hữu nghị với Chính phủ và nhân dân Trung Quốc, giữ vững môi trường hòa bình và ổn định để phát triển. Việt Nam kiên trì chủ trương giải quyết những bất đồng bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS 1982); thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm đạt

được Bộ Quy tắc ứng xử tại Biển Đông (COC).

Trước tình hình hiện nay, đòi hỏi các cấp, ngành nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, nghiên cứu, dự báo, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn, đặc biệt là phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch trên không gian mạng để cùng nhân dân phản bác, đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” liên quan đến tình hình biển, đảo. Cùng đó, tăng cường cung cấp thông tin chính thống về tình hình Biển Đông và bảo vệ chủ quyền biển, đảo một cách kịp thời, chính xác, khách quan, trung thực. Không để những “khoảng trống tâm lý, tâm trạng” trong cán bộ, đảng viên và nhân dân cho các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước... Tiếp tục thúc đẩy giải quyết các vấn đề trên biển, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982*” ■

(Nguồn: Báo Nghệ An)

MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 10 NĂM 2023

1. Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kết quả giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và hệ thống chính trị; việc thực hiện kế hoạch khắc phục khuyết điểm, hạn chế theo Kết luận số 21-KL/TW gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước và học tập làm theo Bác; Quy định số 25-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuẩn mực đạo đức cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tuyên truyền đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; xây dựng mô hình *“chi bộ bốn tốt”*, *“đảng bộ cơ sở bốn tốt”*.

3. Tập trung tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội tháng 9, triển khai nhiệm vụ tháng 10 năm 2023 và những tháng tiếp theo của năm 2023; công tác an sinh xã hội; phòng chống thiên tai, nhất là tình hình mưa, bão trong những tháng cuối năm. Tăng cường tuyên truyền nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

4. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày kỷ niệm, truyền thống: Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10); Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10); Ngày truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10); Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10); Ngày truyền thống Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam (15/10); Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10); Ngày truyền thống ngành Kiểm tra của Đảng (16/10); Ngày cả nước vì người nghèo (17/10); Ngày truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10); Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10) và các sự kiện chính trị quan trọng khác.

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

** Chào mừng Đại hội XI Công đoàn tỉnh Ninh Thuận, nhiệm kỳ 2023 - 2028!*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023!*

** Ninh Thuận đoàn kết, kỷ cương, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả!*

** Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”!*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng!*

** Đảng bộ và Nhân dân Ninh Thuận quyết tâm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!*

** Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm !*

** Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!*

** Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!*



Hồ phun nước tại Công viên biển Bình Sơn gắn các mặt đá ghi dấu 16 sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận.

Ảnh: Như Thừa



Bãi biển Cà Ná (Huyện Thuận Nam, Ninh Thuận).

Ảnh: CTV